

Số: 48 /2026/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản hoạt động trên biển và trong vùng nước nội địa trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định Tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản hoạt động trên biển và trong vùng nước nội địa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản hoạt động trên biển và trong vùng nước nội địa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy định tiêu chí đặc thù của địa phương và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua

tàu cá hoạt động trong vùng nước nội địa trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 84/2024/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong vùng nước nội địa trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường ven biển; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản và thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB và TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, N3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Mah Tiệp

QUY ĐỊNH

Tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản hoạt động trên biển và trong vùng nước nội địa trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 48/2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định chi tiết về tiêu chí đặc thù của địa phương và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản hoạt động trên biển, hoạt động trong vùng nước nội địa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Quy định này đồng thời quy định nguyên tắc quản lý đối với hoạt động đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá nhằm bảo đảm phù hợp hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản được phân bổ, định hướng phát triển nghề cá bền vững và chống khai thác thủy sản bất hợp pháp.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân có đăng ký thường trú tại tỉnh Gia Lai có liên quan đến hoạt động đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản hoạt động trên biển và trong vùng nước nội địa trên địa bàn tỉnh.

b) Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xét duyệt hồ sơ, cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Vùng nước nội địa tỉnh Gia Lai* là vùng nước được tính từ mép nước dọc bờ biển vào sâu trong nội địa (bao gồm sông, suối, ao, hồ, đầm, phá, ...) và các vùng đất ngập nước thuộc phạm vi của tỉnh.

2. *Đóng mới tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản* là quá trình thực hiện thi công đóng tàu từ khi đặt sống chính (ky) hoặc bước thi công tương tự đến khi bàn giao đưa tàu vào khai thác.

3. *Cải hoán tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản* là việc thay đổi một hoặc một số thông số kỹ thuật của tàu như kích thước cơ bản, máy chính, công dụng, nghề, vùng hoạt động làm ảnh hưởng đến tính năng kỹ thuật của tàu.

4. *Tàu cá ngoài tỉnh* là tàu cá đã được đăng ký tại địa phương khác ngoài tỉnh Gia Lai.

5. *Nghề cấm phát triển, nghề hạn chế phát triển* là các nghề theo quy định của pháp luật thủy sản hiện hành và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

6. *Nghề ưu tiên phát triển* là các nghề khai thác thủy sản thân thiện với môi trường, khai thác xa bờ, gồm: lưới vây, câu, chụp, lồng bẫy, dịch vụ hậu cần nghề cá và các nghề khác theo định hướng phát triển nghề cá của tỉnh.

7. *Tuổi tàu* là khoảng thời gian tính từ năm đóng mới của tàu đến năm tổ chức, cá nhân đề nghị cấp văn bản chấp thuận thuê, mua tàu cá.

Điều 3. Nguyên tắc cấp văn bản chấp thuận

1. Việc cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản phải phù hợp với hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản được Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai công bố.

2. Việc xét duyệt hồ sơ phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

3. Không làm gia tăng số lượng tàu cá hoạt động vùng ven bờ và vùng lồng; ưu tiên phát triển đội tàu khai thác xa bờ quy mô lớn, hiện đại, ứng dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm nhiên liệu và thân thiện với môi trường.

4. Không cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá làm nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ (trừ trường hợp tàu cá làm nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ cải hoán sang làm nghề khác); không chấp thuận cải hoán tàu cá đang làm nghề khác sang làm nghề lưới kéo, nghề lưới rê thu ngừ.

5. Không cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản cho các chủ tàu, thuyền trưởng điều khiển tàu cá khai thác thủy sản trái phép tại vùng biển nước ngoài bị bắt giữ và xử lý.

6. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp văn bản chấp thuận phải có trụ sở hoặc nơi đăng

ký thường trú tại tỉnh Gia Lai.

Chương II

QUY TRÌNH XÉT DUYỆT HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP VĂN BẢN CHẤP THUẬN ĐÓNG MỚI, CẢI HOÁN, THUÊ, MUA TÀU CÁ, TÀU PHỤC VỤ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN HOẠT ĐỘNG TRÊN BIỂN

Điều 4. Tiêu chí đặc thù cấp văn bản chấp thuận về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản trên biển

1. Đối với đóng mới tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản

Văn bản chấp thuận đóng mới tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản được cấp cho tổ chức, cá nhân khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Tuân thủ theo nguyên tắc cấp văn bản chấp thuận tại Điều 3 Quy định này.

b) Vật liệu vỏ tàu, thứ tự ưu tiên vỏ thép, vỏ vật liệu mới, vỏ gỗ; máy chính lắp trên tàu cá là loại máy thủy chuyên dùng có đầy đủ hồ sơ chứng minh nguồn gốc, chất lượng được thẩm định theo quy định.

c) Tàu cá đóng mới phải có chiều dài lớn nhất từ 22 mét trở lên; trang bị đồng bộ công nghệ, thiết bị hiện đại được cơ giới hóa cao trong các khâu khai thác và bảo quản sản phẩm sau thu hoạch trên tàu; sử dụng tiết kiệm nhiên liệu; có nghề khai thác phù hợp với định hướng phát triển thủy sản của tỉnh.

d) Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày chủ tàu được cấp Giấy chứng nhận xóa đăng ký do tàu cá bị tai nạn, chìm đắm hoặc hư hỏng do thiên tai buộc phải hủy bỏ, chủ tàu cá được xem xét cấp văn bản chấp thuận đóng mới tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản để thay thế tàu bị sự cố.

2. Đối với cải hoán tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản

Văn bản chấp thuận cải hoán tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản có chiều dài lớn nhất từ 6 mét trở lên được cấp cho tổ chức, cá nhân khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Tuân thủ theo nguyên tắc cấp văn bản chấp thuận tại Điều 3 Quy định này.

b) Tàu cá không lắp thêm máy chính số 02.

c) Có hồ sơ thiết kế kỹ thuật được cơ quan có thẩm quyền thẩm định phê duyệt theo quy định.

3. Đối với thuê, mua tàu cá

Văn bản chấp thuận thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản được cấp cho tổ chức, cá nhân khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Tuân thủ theo nguyên tắc cấp văn bản chấp thuận tại Điều 3 Quy định này.

b) Tàu cá được thuê, mua từ ngoài tỉnh Gia Lai về phải đáp ứng các điều kiện như sau: có chiều dài lớn nhất từ 22 mét trở lên; trang bị đồng bộ công nghệ, thiết bị hiện đại được cơ giới hóa cao trong các khâu khai thác và bảo quản sản phẩm sau thu hoạch trên tàu; sử dụng tiết kiệm nhiên liệu; có nghề khai thác phù hợp với định hướng phát triển thủy sản của tỉnh; tuổi vỏ tàu không quá 10 năm đối với tàu vỏ gỗ, tàu vỏ thép và không quá 15 năm đối với tàu vỏ bằng vật liệu mới.

c) Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày chủ tàu được cấp Giấy chứng nhận xóa đăng ký do tàu cá bị tai nạn, chìm đắm hoặc hư hỏng do thiên tai buộc phải hủy bỏ, chủ tàu cá được xem xét cấp văn bản chấp thuận thuê, mua tàu cá để thay thế tàu bị sự cố.

Điều 5. Hồ sơ và Quy trình xét duyệt cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển

1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Chi cục Thủy sản căn cứ hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản và tiêu chí đặc thù của địa phương để thẩm định hồ sơ xem xét cấp văn bản chấp thuận.

4. Thành phần hồ sơ, trình tự thời gian thực hiện thủ tục cấp văn bản đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 41/2026/NĐ- CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản và thủ tục hành chính “Cấp văn bản đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản” do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai công bố.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ ĐÓNG MỚI, CẢI HOÁN, THUÊ, MUA TÀU CÁ HOẠT ĐỘNG TRONG VÙNG NƯỚC NỘI ĐỊA

Điều 6. Nguyên tắc cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong vùng nước nội địa

1. Không cho phép đóng mới, thuê, mua tàu cá từ ngoài tỉnh về làm phát sinh

thêm tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 6 mét trở lên hoạt động trong vùng nước nội địa tỉnh Gia Lai.

2. Tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký thường trú tại tỉnh Gia Lai trước khi Đóng mới, cải hoán tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét trở lên hoạt động trong vùng nước nội địa tỉnh Gia Lai phải có văn bản chấp thuận.

Điều 7. Hồ sơ và Quy trình cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong vùng nước nội địa

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quy định này.

Chương IV

TỔ CHỨC THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan chấp hành pháp luật trong việc đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công khai hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản trên biển của địa phương.

3. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản thực hiện xét cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản hoạt động trên biển, hoạt động trong vùng nước nội địa thuộc địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong việc đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá theo thẩm quyền.

5. Tổng hợp, báo cáo tình hình đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Thực hiện quản lý phát triển tàu cá trên địa bàn phù hợp với định hướng phát triển ngành thủy sản của tỉnh Gia Lai.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định này cho ngư dân trên địa bàn quản lý biết, thực hiện đúng quy định.

3. Tổ chức thống kê, lập danh sách và báo cáo đầy đủ số lượng tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 06 mét trên địa bàn quản lý; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

4. Quản lý chặt chẽ số lượng, không làm phát sinh thêm tàu cá có chiều dài lớn

nhất dưới 6 mét trên địa bàn quản lý.

5. Tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong việc đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn hoặc vướng mắc, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.